

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HSST
Ngày : 08/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Ngọc Thanh;

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Khổng Sơn Tùng là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 08 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MINH C**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Không có nơi cư trú nhất định; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Minh T (không rõ năm sinh) và bà Từ Bửu N (không rõ năm sinh); Vợ: (không rõ); Con: có 01 con sinh năm 2015;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 13/10/2020, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2022;

- Nhân thân:

+ Ngày 11/8/2006 bị Ủy ban nhân dân Thành phố H ra Quyết định về việc chữa trị cai nghiện miễn, giảm phí theo đơn tự nguyện tại Trung tâm G trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 03/9/2008;

+ Ngày 14/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2012;

+ Ngày 03/4/2013 bị Ủy ban nhân dân quận B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, trong thời hạn 24 tháng;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 31/8/2023, Nguyễn Minh C1 điện thoại cho đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch) qua zalo tài khoản “Honka” để hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T1 đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, C1 điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 51U1-1541 đến cây xăng đường T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh gặp T1 nhận hai (02) gói ma túy đá, C1 trả cho T1 300.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, C1 bỏ hai (02) gói ma túy đá vào trong gói thuốc lá hiệu Jet bỏ vào túi quần Jean bên trái phía trước, trên đường đi tìm khách sạn để sử dụng ma túy. Khi đi đến trước nhà số D L, phường P, quận T thì bị lực lượng Công an quận T kiểm tra phát hiện Nguyễn Minh C1 có hành vi tàng trữ ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường P, quận T làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh C1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản kết luận giám định số 9638/KL-KTHS, ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2303 g (một phẩy hai ba không ba gam), loại Methamphetamine (Bút lục 50).

** Vật chứng thu giữ:*

- Một (01) gói niêm phong số 9638(1947) bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Lê Thanh L và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Minh C1;

- Một (01) điện thoại di động hiệu S A12, màu đen, số Imei 1: 354813608025894; Imei 2: 356766638025896, Nguyễn Minh C1 sử dụng để liên lạc mua ma túy;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 51U1-1541, số khung: C100M-0341562, số máy: E34156. Qua xác minh biển số 51U1-1541 do ông Nguyễn Hoàng T2 ngụ tại P cư xá B, Phường A, Quận A đứng tên chủ sở hữu (Bút lục 53), qua xác minh, ông T2 không còn cư trú tại địa chỉ trên, hiện không rõ địa chỉ nơi đến (Bút lục 30);

Qua xác minh số khung: C100M-0341562, số máy: E341562, xe có biển số 63F1-3447 do ông Lê P Vũ ngụ tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu (Bút lục 54). Qua làm việc ông V cho biết mua xe năm 1996 và đã bán xe gắn máy trên cho một người không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên, hiện ông V không có yêu cầu gì đối với xe gắn máy trên (Bút lục 104, 105). Qua làm việc, C1 khai mượn của anh Nguyễn Thanh P1 tại Quận F nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể địa chỉ của anh P1;

- Một (01) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, là công cụ Nguyễn Minh C1 sử dụng để cất giấu ma túy;

- Một (01) nón bảo hiểm màu xanh, là trang phục Nguyễn Minh C1 sử dụng khi đi mua ma túy;

Toàn bộ số vật chứng trên được nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 22/PNK ngày 16/01/2024 (Bút lục 46).

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh C1 theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 31/8/2023 Nguyễn Minh Cảnh đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,2303 gram ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine tại trước nhà số D L, phường P, quận T nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng số 49/CT-VKSQTP ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Bản thân bị cáo là người đã thành niên và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn cố ý

phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo do đó cần phải có mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với đối tượng tên T1 bán ma túy cho Nguyễn Minh C1, do C1 không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp điều tra, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) gói niêm phong số 9638(1947) bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Lê Thanh L và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Minh C1. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số ma túy còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, số Imei 1: 354813608025894; Imei 2: 356766638025896. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo C1 sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với một (01) xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 51U1-1541, số khung: C100M-0341562, số máy: E34156 có nguồn gốc không rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu trong một khoảng thời gian nhất định, quá thời hạn mà không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

Đối với một (01) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) nón bảo hiểm màu xanh, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sử dụng khi đi mua ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 22/PNK ngày 16/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành nên miễn cho bị cáo;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

* Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn Minh C1 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/9/2023;

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu huỷ một (01) gói niêm phong số 9638(1947) bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Lê Thanh L và Giám định viên Nguyễn Thanh Đ, bên trong chứa chất ma túy thu giữ của Nguyễn Minh C1; một (01) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; một (01) nón bảo hiểm màu xanh;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, số Imei 1: 354813608025894; Imei 2: 356766638025896;

Giao một (01) xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 51U1-1541, số khung: C100M-0341562, số máy: E34156 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tìm chủ sở hữu trong thời gian 06 (sáu) tháng, quá thời hạn mà không có người đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 22/PNK ngày 16/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương